

Số: ~~34~~ /2015/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày ~~24~~ tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về
chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND
ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về
Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1080/TTr-SXD
ngày 29/9/2015 và Công văn số 1206/SXD-QLCLCT ngày 27/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân
cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk
Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành
và thay thế Quyết định số 40/2010/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của UBND tỉnh
Đắk Nông ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công
trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao
thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính,
Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các đơn vị,
tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Đào*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp; Chi cục lưu trữ tỉnh;
- Công báo tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Báo Đắk Nông; Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD(V).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bón

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 84 /2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định chi tiết việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng: Các Sở, Ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Các nguyên tắc chung

1. Những nội dung liên quan đến công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng không quy định tại Quy định này thực hiện theo Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) và các quy định pháp luật liên quan hiện hành.

2. Chi tiết về phân loại, phân cấp công trình xây dựng được áp dụng theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

3. Trường hợp trong một dự án đầu tư xây dựng có nhiều công trình, hạng mục công trình xây dựng có loại và cấp khác nhau thì cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu là cơ quan thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình, hạng mục công trình chính có cấp cao nhất của dự án đầu tư xây dựng công trình.

Chương II

**PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Điều 3. Sở Xây dựng

Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh, trực tiếp quản lý chất lượng các công trình dân dụng; công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, công trình công nghiệp nhẹ; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình giao thông trong đô thị (Trừ các công trình đường sắt, công trình cầu vượt sông và đường Quốc lộ) thực hiện các công việc theo quy định tại Khoản 1, Điều 55 của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

Điều 4. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành

1. Sở Giao thông vận tải quản lý chất lượng công trình giao thông trừ các công trình giao thông do Sở Xây dựng quản lý.
2. Sở Công thương quản lý chất lượng công trình công nghiệp trừ các công trình công nghiệp do Sở Xây dựng quản lý.
3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý chất lượng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.
4. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm thực hiện các công việc theo quy định tại Khoản 2, Điều 55 của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

Điều 5. Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

1. Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại điểm a, b, c, d, e và điểm g Khoản 3, Điều 55, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.
2. Thẩm định thiết kế xây dựng công trình xây dựng theo phân cấp của UBND tỉnh.
3. Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại Điều 32, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP đối với công trình xây dựng do UBND huyện, thị xã và các xã, phường quyết định đầu tư.

Điều 6. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng và chất lượng các công trình xây dựng được cấp phép đầu tư trong các khu công nghiệp;
- b) Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP đối với công trình xây dựng được cấp phép đầu tư trong các khu công nghiệp;
- c) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức giám định công trình xây dựng khi được yêu cầu và tổ chức giám định nguyên nhân sự cố đối với công trình xây dựng được cấp phép đầu tư trong các khu công nghiệp; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng về tình hình chất lượng công trình xây dựng được cấp phép đầu tư trong các khu công nghiệp trên địa bàn định kỳ trước ngày 05/12 hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

Chương III

SỰ CỐ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 7. Báo cáo sự cố công trình xây dựng

Ngay sau khi có sự cố về công trình xây dựng, bằng phương pháp nhanh nhất Chủ đầu tư cần báo cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra sự cố công trình, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi nhận được thông tin phải báo cáo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với sự cố cấp III, báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh đối với sự cố cấp I,II (Cấp sự cố được quy định tại Điều 46, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP).

Điều 8. Xử lý sự cố công trình xây dựng

- Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành xử lý sự cố cấp II theo Điều 48, Điều 49, Điều 50, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý sự cố cấp III theo Điều 48, Điều 49, Điều 50, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các chủ đầu tư có công trình xảy ra sự cố có trách nhiệm cung cấp các thông tin liên quan đến sự cố công trình cho cơ quan quản lý nhà nước khi có yêu cầu theo Điều 50, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.


Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện và thị xã có trách nhiệm phân công trách nhiệm thực hiện Quy định này cho các phòng ban chuyên môn do mình quản lý.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có phát sinh vướng mắc, các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, sửa đổi bổ sung cho phù hợp. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bốn